

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.
Địa chỉ: Thôn Phở Trạch, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước.
(nay là xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai).
(lần đầu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga ở thôn Phở Trạch, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước (nay là xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai);

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 519/TTT-P3 ngày 09 tháng 6 năm 2025 về kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; Văn bản số 589/TTT-P3 ngày 26 tháng 6 năm 2025 về kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga ở thôn Phở Trạch, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước (nay là xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai), với những nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại: Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà là chưa thỏa đáng; bà yêu cầu giải quyết bồi thường đất theo đơn giá đất hạng 2 là 90.200 đồng/m², bồi thường hoa màu 01 vụ Lúa theo giá trung bình trong 03 năm liền kề chu kỳ thu hồi dự án và hỗ trợ chuyển đổi nghề theo mức 05 lần giá đất nông nghiệp do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu dân cư kết hợp Chính trang Đô thị Bắc Hà Thanh.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Về nguồn gốc đất:

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước có Thông báo số 176/TB-UBND về chủ trương thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư kết hợp Chính trang Đô thị Bắc Hà Thanh. Ngày 08 tháng 11 năm 2021, Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận đã niêm yết công khai Thông báo chủ trương thu hồi đất của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước để các hộ dân bị ảnh hưởng biết, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện kiểm kê để làm căn cứ lập Phương án bồi thường. Mặc dù đã được

Tổ công tác tuyên truyền, giải thích, vận động nhưng hộ bà Nguyễn Thị Tuyết Nga không chấp hành phối hợp kiểm kê; do đó, Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước ban hành Quyết định số 11556/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông Nguyễn Văn Hường (*cha của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga*).

Căn cứ Quyết định kiểm đếm bắt buộc nêu trên; ngày 12 tháng 3 năm 2024, Tổ công tác tổ chức kiểm đếm bắt buộc tại thửa đất số 124, tờ bản đồ 24, diện tích 2.664,2m², loại đất LUC của hộ ông Nguyễn Văn Hường (*cha của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga*) bị ảnh hưởng dự án, có hiện trạng đất trồng, diện tích thu hồi là 2.664,2m², thuộc diện giải tỏa trắng.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận có Công văn số 37/UBND-ĐC xác nhận nguồn gốc đất cho các hộ dân, trong đó có hộ ông Nguyễn Văn Hường (*cha của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga*), với nội dung: *Theo Thông tin hồ sơ năm 2013 là thửa đất số 124, tờ bản đồ 24, loại đất LUC, diện tích 2.664,2m². Diện tích thuộc dự án là 2.664,2m². Hạng đất: 3. Được Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 697263 ngày 13 tháng 3 năm 2012 cho hộ ông Nguyễn Văn Hường và bà Nguyễn Thị Bộ, sử dụng ổn định không tranh chấp. Tổng số nhân khẩu trực tiếp sản xuất nông nghiệp là 03 nhân khẩu. Tỷ lệ % đất nông nghiệp bị thu hồi là 100%.*

2. Kết quả bồi thường, hỗ trợ:

Căn cứ xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận về nguồn gốc đất đai đối với hộ ông Nguyễn Văn Hường (*chết*), vợ là bà Nguyễn Thị Bộ (*chết*) con là bà Nguyễn Thị Tuyết Nga đại diện; Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã tính toán bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn Hường với tổng số tiền là 803.179.520 đồng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2024, gồm các khoản sau:

- Bồi thường về đất theo Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; Điều 4 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, hộ được bồi thường đối với toàn bộ diện tích đất bị thu hồi: 2.664,2m² x 78.100 đồng/m² = 208.074.020 đồng.

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm theo khoản 1 Điều 36 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh theo mức 03 lần giá đất nông nghiệp: 2.664,2m² x 213.000 đồng/m² = 567.474.600 đồng.

- Hỗ trợ hoa màu 01 vụ Lúa: 11.988.900 đồng (4.500 đồng/m²).

- Hỗ trợ ổn định đời sống theo Điều 34 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, hộ được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 12 tháng cho 03 nhân khẩu với mức hỗ trợ: 14.500 đồng/kg gạo x 30 kg/tháng x 12 tháng = 5.220.000 đồng/nhân khẩu; 5.220.000 đồng/nhân khẩu x 03 nhân khẩu = 15.660.000 đồng.

III. Kết quả đối thoại:

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 5081/UBND-TD ngày 12 tháng 6 năm 2025, Chánh Thanh tra tỉnh đã chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với bà Nguyễn Thị Tuyết Nga vào ngày 20 tháng 6 năm 2025, kết quả như sau:

Tại buổi đối thoại, đại diện các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với bà Nguyễn Thị Tuyết Nga của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 519/TTT-P3 ngày 09 tháng 6 năm 2025, theo đó:

- Đối với nội dung bà Nguyễn Thị Tuyết Nga yêu cầu bồi thường đất theo đơn giá đất hạng 2:

Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hường (*chết*), vợ là bà Nguyễn Thị Bộ (*chết*) là cha mẹ của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga là hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp được Nhà nước cân đối giao quyền sử dụng đất theo Nghị định số 64/CP ngày 27 tháng 9 năm 1993 của Chính phủ tại Quyết định số 475/QĐ-UB ngày 07 tháng 7 năm 1997 của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước, đăng ký tại Sổ Địa chính cho hộ ông Nguyễn Văn Hường thửa đất số 432 và thửa đất số 433, tờ bản đồ số 31, có tổng diện tích 2.368m², loại đất hạng 3, mục đích sử dụng trồng Lúa (*Bản đồ đo đạc năm 1993*); theo Bản đồ đo đạc phục vụ giải phóng mặt bằng là thửa đất số 124, tờ bản đồ số 24, diện tích 2.664,2m². Căn cứ theo Sổ Địa chính và kết quả xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận là loại đất trồng Lúa hạng 3; Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã áp giá đất hạng 3 với đơn giá 71.000 đồng/m² x 1,1 = 78.100 đồng/m² để bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn Hường là đúng quy định. Do đó, việc bà Nguyễn Thị Tuyết Nga khiếu nại yêu cầu bồi thường đất theo đơn giá đất hạng 2 với giá 90.200 đồng/m² là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Đối với nội dung bà Nguyễn Thị Tuyết Nga yêu cầu bồi thường hoa màu 01 vụ lúa theo giá trung bình trong 03 năm liền kề chu kỳ thu hồi dự án:

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; theo đó, đơn giá bồi thường cho 1 vụ Lúa là 4.500 đồng/m². Tại thời điểm kiểm đếm, thửa đất số 124, tờ bản đồ 24, diện tích 2.664,2m², loại đất LUC, hiện trạng đất trồng; Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã tính toán hỗ trợ 1 vụ Lúa cho hộ ông Nguyễn Văn Hường với đơn giá 4.500 đồng/m² là đúng quy định. Do đó, việc bà Nguyễn Thị Tuyết Nga yêu cầu lấy giá trung bình trong 03 năm liền kề chu kỳ thu hồi dự án để tính bồi thường là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Đối với nội dung bà Nguyễn Thị Tuyết Nga yêu cầu hỗ trợ chuyển đổi nghề theo mức 05 lần giá đất nông nghiệp:

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Quyết định 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định: “*Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại các Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 34 của Quy định này khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền; hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất quy định tại các Điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 34 của Quy định này (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông, lâm trường quốc doanh, của công ty nông, lâm nghiệp được chuyển đổi từ các nông, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thì được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 03 lần giá đất nông nghiệp*”. Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã tính toán hỗ trợ tự chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng 03 lần giá đất nông nghiệp là đúng theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Do đó, việc bà Nguyễn Thị Tuyết Nga yêu cầu hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm theo mức 05 lần giá đất nông nghiệp là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

IV. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh rà soát hồ sơ vụ việc, kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung bà Nguyễn Thị Tuyết Nga ở thôn Phổ Trạch, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước (nay là xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai) khiếu nại Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà là chưa thỏa đáng; bà yêu cầu giải quyết bồi thường đất theo đơn giá đất hạng 2 là 90.200 đồng/m², bồi thường hoa màu 01 vụ Lúa theo giá trung bình trong 03 năm liền kề chu kỳ thu hồi dự án và hỗ trợ chuyển đổi nghề theo mức 05 lần giá đất nông nghiệp do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu dân cư kết hợp Chính trang Đô thị Bắc Hà Thanh.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với hộ ông Nguyễn Văn Hường (chết), vợ là bà Nguyễn Thị Bộ (chết) con là bà Nguyễn Thị Tuyết Nga đại diện do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu dân cư kết hợp Chính trang Đô thị Bắc Hà Thanh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã Tuy Phước tổ chức công bố và giao Quyết định này đến bà Nguyễn Thị Tuyết Nga trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, bà Nguyễn Thị Tuyết Nga không đồng

ý với Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tuy Phước; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Nguyễn Thị Tuyết Nga chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCTTT. UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND xã Tuy Phước (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh